| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 87/2018/HS-PT
Ngày 10/7/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Văn Quỳnh
*Các Thẩm phán*: Bà Nguyễn Thị Thu Từ
Bà Thái Thị Hồng Vân

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Hồng Hà – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 83/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Võ Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Võ Văn N; tên gọi khác: không; sinh năm 1974, tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 2B, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: thợ xây; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thổ; tôn giáo: không; con ông: Võ Văn Thiệu (đã mất) và bà: Võ Thị Liễu; có vợ: Võ Thị Thiều và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 01 bị cáo và bị hại không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/11/2017, Võ Văn Thắng và Võ Văn N đi làm thợ xây công trình mương thoát nước do anh Trần Văn Hậu nhận thầu. Khi đi làm thì Năm gặp anh Nguyễn Thái Sơn là kỹ sư chỉ huy kỹ thuật công trình mương nước, Năm đòi anh Sơn số tiền công xây là 1.320.000 đồng nhưng anh Sơn nói với Năm là không có tiền và việc thanh toán tiền là do anh Hậu thanh toán chứ anh Sơn không biết. Đến buổi nghỉ trưa, thì Năm rủ Thắng sang nhà Năm câu cá, uống rượu. Quá trình uống rượu thì Năm có nói với Thắng về việc anh Sơn đang nợ tiền công của Năm và nhờ Thắng đi lấy tiền giúp, nếu anh Sơn không trả tiền thì lấy chiếc xe máy của anh Sơn để buộc anh Sơn trả tiền cho Năm, nghe vậy thì Thắng đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Võ Văn Thắng và Võ Văn N đi xe máy về nhà Thắng tại xóm 6, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, Năm ngồi ở nhà Thắng, còn Thắng điều khiển xe máy đi ra công trường chở anh Sơn về nhà Thắng để nói chuyện về công nợ. Khi Thắng chở anh Sơn đến nhà Thắng thì Năm có yêu cầu anh Sơn trả tiền công cho Năm nhưng anh Sơn nói không có tiền và nói có gì thì mai gặp anh Hậu mà lấy. Thấy anh Sơn nói vậy thì Thắng đi vào nhà lấy 01 chiếc kiếm dài khoảng 01 mét đặt ở thềm nhà rồi ra đóng cửa cổng lại để đe dọa anh Sơn. Thấy Thắng đe dọa anh Sơn nên mẹ của Thắng đến lấy thanh kiếm cất đi, còn anh Sơn trèo bờ rào đi về. Thấy anh Sơn đi về thì Năm nói với Thắng " Ra đập thằng Sơn và lấy chiếc xe máy của thằng Sơn về cho tau", Thắng đồng ý. Thắng cầm 01 khúc gậy dài khoảng 60cm đi ra quốc lộ 48D tìm gặp anh Sơn thì thấy chiếc xe máy Yamaha – Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37Z9-8651 của anh Sơn đang dựng trước cổng nhà chị Tuyền thì Thắng cầm khúc gậy đập vỡ mũ bảo hiểm đang treo trên xe nhằm đe dọa anh Sơn. Do lo sợ nên anh Sơn đứng một chỗ và nói Thắng để xe máy lại cho anh Sơn nhưng Thắng nói "Bay không trả tiền công thì tau lấy xe", sau đó Thắng đưa xe máy của anh Sơn về nhà Thắng. Sau khi lấy xe máy của anh Sơn thì Thắng và Năm thống nhất đưa xe của anh Sơn về nhà Năm cất giữ để bắt anh Sơn trả tiền. Thắng dùng mũi kiếm mở khóa điện xe máy anh Sơn và đưa xe về nhà Năm, khi đi qua chỗ anh Sơn đứng thì Thắng còn thách thức và đòi đánh anh Sơn nhưng được mọi người can ngăn. Thắng tiếp tục đi xe máy của anh Sơn về nhà Năm và cả hai cùng uống rượu tại nhà Năm, sau khi uống rượu xong thì Thắng điều khiển xe máy của anh Sơn về nhà Thắng.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, huyện Nghĩa Đàn kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 37Z9-8651, xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Thái

Sơn bị Năm và Thắng chiếm đoạt có trị giá 7.500.000 đồng; 01 ổ khóa điện trên xe mô tô của anh Sơn bị Thắng làm hư hỏng trị giá 250.000 đồng; 01 chiếc mũ bảo hiểm bị Thắng làm hỏng trị giá 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của anh Sơn bị Thắng làm hư hỏng là 400.000 đồng.

Ngoài ra, trong vụ án này Võ Văn Thắng còn có hành vi cưỡng đoạt tài sản của ông Lê Duy Thứ với số tiền 70.000 đồng vào ngày 10/7/2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn Thắng, Võ Văn N phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Võ Văn Thắng 18 tháng tù, thời han tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/11/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Võ Văn N 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/3/2018, bị cáo Võ Văn N nộp đơn kháng cáo tại Tòa án: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn N giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn N; Sửa một phần Bản án sơ thẩm giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo Võ Văn N được hưởng án treo. Xử phạt bị cáo Võ Văn N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Văn N được Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 cử Trợ giúp viên để bào chữa cho bị cáo Võ Văn N. Tuy nhiên tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo Võ Văn N không yêu cầu Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, bị cáo tự bào chữa. Nhận thấy yêu cầu của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn N khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Sơn được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Năm 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 là nghiêm minh, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo có bố là Võ Văn Thiệu được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và gia đình bà Võ Thị Liễu (mẹ bị cáo) được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhất thời phạm tội, trình độ nhận thức có phần hạn chế, bị cáo suy nghĩ: Cưỡng đoạt tài sản của anh Sơn cũng nhằm để buộc anh Sơn trả nợ tiền công cho bị cáo. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, từ năm 2015 đến năm 2017 đạt danh hiệu gia đình văn hóa; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm: Tại phần nhận định của Bản án, Tòa án cấp sơ thẩm không nêu căn cứ để áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng tại phần quyết định của Bản án thì áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Năm là áp dụng chưa đúng pháp luật. Ngoài ra mẹ của bị cáo Năm có tên là Võ Thị Liễu chứ không phải Võ Thị Liệu như Bản án sơ thẩm đã nêu. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho chính xác.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Văn N kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn N; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo Võ Văn N được hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn N 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Võ Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Võ Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Võ Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nghĩa Đàn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Bị cáo Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Quỳnh**